

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 04/2021/HS-ST
Ngày 16/3/2021*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Bùi Diệu Lương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Trung Văn
- Ông Đào Văn Trầm

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kim Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/TLST-HS ngày 08/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 05/3/2021 đối với bị cáo:

Phan Thanh C, sinh ngày 01/01/1985 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan C, sinh năm 1956 và bà Lê Thị Bạch T, sinh năm 1960; vợ là Nguyễn Thị Phú Ngọc T; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 30/9/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 04/2/2004; ngày 19/9/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 03/10/2006. Ngày 31/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 12/6/2015; ngày 14/12/2006 bị Công an huyện Hải Lăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; ngày 28/8/2011 bị Công an huyện Hải Lăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; ngày 11/8/2013 bị Công an thị trấn Hải Lăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”; ngày 30/01/2014 bị Công an huyện Hải Lăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/12/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

+ Bà Trần Thị H, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

+ Ông Hồ Ngọc H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt (Ông Hồ Ngọc H ủy quyền cho bà Trần Thị H tham gia giải quyết vụ án).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị Phủ Ngọc T; sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

Người làm chứng:

+ Ông Phan C; sinh năm 1956; nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Bạch T; sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 30/3/2018, lợi dụng lúc gia đình bà Trần Thị H đi vắng, Phan Thanh C đã đột nhập vào nhà bà H lấy trộm tài sản gồm 02 loa thùng, 02 loa tép, 01 cái âm ly và 01 thiết bị điều chỉnh âm thanh. Sau đó Phan Thanh C dùng xe mô tô biển kiểm soát 74K4-5831 của vợ mình là Nguyễn Thị Phủ Ngọc T đưa toàn bộ tài sản trộm cắp được về nhà mình để cất giấu và sử dụng. Đến ngày 26/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Lăng phát hiện và C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐG ngày 09/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hải Lăng kết luận tổng giá trị tài sản mà bị cáo Phan Thanh C chiếm đoạt là 2.750.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSHL ngày 08/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng đã truy tố bị cáo Phan Thanh C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại hồ sơ vụ án có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan không ai có yêu cầu gì nên không xem xét. Về xử lý vậy chúng: Tài sản bị mất đã được trả lại cho bị hại, không còn yêu cầu gì nên không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 09 giờ ngày 30/3/2018, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Phan Thanh C có hành vi đột nhập vào nhà của gia đình bà Trần Thị H, lén lút lấy trộm tài sản là 02 loa thùng, 02 loa tép, 01 cái âm ly và 01 thiết bị điều chỉnh âm thanh với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.750.000 đồng. Đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phan Thanh C đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã ba lần bị Tòa án xét xử và nhiều lần bị cơ quan công an xử phạt vi phạm hành chính. Cụ thể: Ngày 30/9/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 19/9/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 31/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 14/12/2006 bị Công an huyện Hải Lăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, ngày 28/8/2011 bị Công an huyện Hải Lăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, ngày 11/8/2013 bị Công an thị trấn Hải Lăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”, ngày 30/01/2014 bị Công an huyện Hải Lăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích và đã thi hành xong các quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ, cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại. Phía bị hại trong quá trình điều tra đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, trên mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời nhằm cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và đảm bảo giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đã nhận lại tài sản bị mất. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000 đồng. Bị hại không còn có yêu cầu gì nên không xem xét.

[5] Về vật chứng: Các tài sản bị cáo lấy trộm được thu giữ trong quá trình điều tra và đã được trả lại cho bị hại.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74K4-5831 mà bị cáo Phan Thanh C sử dụng vào mục đích chở các tài sản lấy trộm tại nhà bị hại, đây là xe của chị Nguyễn Thị Phũ Ngọc T mua trước khi kết hôn với bị cáo. Chị T không biết việc bị cáo sử dụng xe của mình để chở tài sản trộm cắp. Vào năm 2018 chị Tâm đã bán chiếc xe này cho một người không biết tên, địa chỉ nên không xem xét, xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thanh C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Phan Thanh C 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Phan Thanh C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CA, VKSND, THADS Hải Lăng;
- THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Bùi Diệu Lương

